TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSST
Ngày: 22/02/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên; Bà Lê Thị Lan Phương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên VKSND huyện N.

Ngày 22/02/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 26/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 08/02/2022 đối với bị cáo:

Đoàn Văn A, sinh năm 1958;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/10; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đoàn Văn Đ và bà Phạm Thị M;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Con là Đoàn Văn C, sinh năm 1983;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 06/5/2020, Công an xã H, huyện N xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (nộp phạt ngày 15/5/2020);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị U – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị hại:*

+ Công ty TNHH P; Trụ sở: Thôn M, xã Đ, huyện N, Hải Dương; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Đăng L – Giám đốc.

+ Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1981 và chị Vương Thị Thanh H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu L, Thị Trấn N, huyện N, Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị H, sinh năm 1965; Địa chỉ: thôn T, xã A, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lưu Quang Th. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/5/2020, Đoàn Văn A bị công an xã H, huyện N xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản theo quyết định xử phạt hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 06/5/2020, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, chấp hành xong ngày 15/5/2020. Khoảng 22 giờ ngày 01/2/2021, Đoàn Văn A đi xe đạp xung quanh địa bàn xã Đ, huyện N để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến công ty TNHH P địa chỉ tại thôn M, xã Đ, huyện N, phát hiện có nhiều sắt, lợi dụng đêm tối và không có người trông coi nên A dựng xe trước cổng công ty sau đó đi bộ vào trong bê 01 ghế sắt dài 2m, nặng 14kg màu nâu đem ra đặt lên xe đạp rồi chằng dây chở về nhà thì bị lực lượng Công an xã Đ phát hiện quả tang, thu giữ vật chứng. Đêm ngày 26/5/2021, Đoàn Văn A tiếp tục đi xe đạp đến nhà gia đình anh Nguyễn Xuân V ở số 97, đường Trần Phú, thị trấn N, huyện N lén lút chiếm đoạt của 03 tấm tôn lá kích thước dài 2m hình chữ V rộng 20cm màu trắng bạc (ốp vách cột cầu thang máy).

Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐGTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản, UBND huyện N kết luận: 01 chiếc giá sắt hình ghế băng, dài 2m, dày 4mm, chân chữ V rộng 36cm trọng lượng 14kg màu nâu, thời điểm tháng 2/2021 có giá 14kg x 7.333 đồng/kg = 102.662 đồng làm tròn 103.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ ĐGTS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản, UBND huyện N kết luận: tấm kim loại Inox thứ nhất hình chữ V dài 231cm, rộng 20cm, nặng 4,7kg, loại 1,2li Inox 304 thời điểm 26/5/2021 có giá 384.000 đồng; tấm kim loại Inox thứ hai hình chữ V dài 231cm, rộng 20cm, nặng 4,7kg, loại 1,2li Inox 304 thời điểm 26/5/2021 có giá 384.000 đồng; tấm kim loại Inox thứ ba thẳng, dẹt dài 231cm, rộng 8cm, nặng 1,6kg, loại 1,2li Inox 304 thời điểm 26/5/2021 có giá 142.000 đồng.

Về vật chứng: 01 xe đạp nữ mini, khung xe có chữ Fushi của Đoàn Văn A đang được lưu giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-NS ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Đoàn Văn A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố Đoàn Văn A phạm tội Trộm cắp tài sản; Xử phạt: A từ 8 -11 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe đạp mini; Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Đoàn Văn A vắng mặt tại phiên toà, tại đơn xin vắng mặt trình bày giữ nguyên quan điểm về những nội dung đã khai báo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên toà, tại đơn vắng mặt và bài bào chữa thể hiện: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đã truy tố bị cáo A, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2 triệu, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đã đến xin lỗi bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo tích cực tham gia ủng hộ phòng chống dịch Covid 19 tại địa phương. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng, là người cao tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, quá trình điều tra bị cáo bị ngã gẫy chân, sức khoẻ yếu. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo A 05 tháng cải tạo không giam giữ và miễn án phí cho bị cáo.

Bị hại Công ty TNHH P, anh Nguyễn Xuân V và chị Vương Thị Thanh H đều vắng mặt tại phiên toà, tại đơn xin vắng mặt đều xác định đã nhận lại được tài sản bị

mất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị H vắng mặt mặt tại phiên toà, tại đơn xin vắng mặt trình: bị cáo A đã hoàn trả bà số tiền bà bỏ ra mua 3 tấm kim loại, bà không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, đều có đơn xin vắng mặt, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 291, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị cáo và những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Đoàn Văn A đã bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ ngày 01/2/2021, tại thôn M, xã Đ, huyện N, Đoàn Văn A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 giá sắt nặng 14kg trị giá 103.000đồng của Công ty P bị lực lượng Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang. Tiếp đến ngày 26/5/2021, Đoàn Văn A tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 tấm tôn trị giá 910.000đồng của anh Nguyễn xuân V, chị Vương Thị Thanh H ở số 97, đường T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt 1.013.000đồng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo Đoàn Văn A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục nhiều lần có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 1.013.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản"

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A có 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù giá trị tài sản của từng lần đều dưới 2.000.000đ nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nên cả hai hành vi này đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tổng giá trị tài sản chiếm dưới 2 triệu và đã thu hồi trả lại cho bị hại nên thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo tham gia ủng hộ phòng chống dịch Covid_19 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Xét thấy bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH P, anh Nguyễn Xuân V và chị Vương Thị Thanh H đã nhận lại được tài sản bị mất; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị H đã được bị cáo trả lại tiền mua 3 tấm kim loại; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 xe đạp cũ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản của của anh Đoàn Văn C, anh C không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh C; 01 ghế sắt, 03 tấm tôn đã được trả lại cho bị hại là phù hợp. Đối với 01 xe đạp nữ mini, khung xe có chữ Fushi của Đoàn Văn A sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Bà Đặng Thị H là người mua 3 tấm kim loại do bị cáo chiếm đoạt của vợ chồng anh V, nhưng bà H không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, thuộc hộ cận nghèo nên HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[11] Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 38 Bộ Luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Văn A** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn A **4** *(Bốn)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe đạp nữ mini, khung xe có chữ Fushi

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 26/01/2022)

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí cho bị cáo Đoàn Văn A.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra - CA huyện N;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV – Công an tỉnh;
- Chi cục THA huyện N;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy